



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 25
Ngày 28/07/2020

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 25 Ngô Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 22205304
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Võ Văn Thúcý

Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Liên hệ:

Phạm Thu Hà
Nguyễn Phương Trang
Phạm Bùi Thu Hà

Thiết kế:

Phạm Bùi Thu Hà
E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN VIỆT NAM

- ♦ Bộ Công Thương giảm thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm màng BOPP nhập khẩu.....3
- ♦ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm ống đồng nhập khẩu từ Việt Nam.....4
- ♦ Bộ Công Thương tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ về việc yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép hình chữ H xuất xứ từ Ma-lai-xi-a.....5

TIN THẾ GIỚI

- ♦ Đài Loan (Trung Quốc) thúc đẩy xuất khẩu xe đạp điện sang châu Âu6
- ♦ Ấn Độ tiến hành điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm sợi nhập khẩu từ Trung Quốc.....8

TIN WTO

- ♦ WTO thành lập Ban hội thẩm về tranh chấp của Ấn Độ, Nhật Bản và Đài Loan (Trung Quốc).....9
- ♦ Báo cáo thường niên của WTO năm 2020.....11

Bộ Công Thương giảm thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm màng BOPP nhập khẩu

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1900/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) chính thức đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen (tên thường gọi là màng BOPP) có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a.

Trên cơ sở hồ sơ yêu cầu áp dụng biện pháp CBPG của đại diện ngành sản xuất trong nước, Bộ Công Thương đã quyết định khởi xướng điều tra vụ việc vào ngày 04 tháng 8 năm 2019. Việc điều tra được thực hiện theo đúng quy định của Tổ chức Thương mại thế giới, Luật Quản lý ngoại thương và các quy định liên quan. Ngày 18 tháng 3 năm 2020, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 880/QĐ-BTC về việc áp dụng thuế CBPG tạm thời đối với màng BOPP.

Kết quả điều tra, đánh giá cho thấy ngành sản xuất sản phẩm màng BOPP trong nước đã và đang chịu thiệt hại đáng kể trong thời gian vừa qua, thể hiện ở các yếu tố như sự sụt giảm nghiêm trọng của lượng hàng bán, doanh thu, lợi nhuận, thị phần, công suất sản xuất. Bên cạnh đó, biên độ bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu được xác



định là từ 9,05% đến 23,71%.

Kết quả điều tra như trên đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện bắt buộc theo quy định của Tổ chức Thương mại thế giới, Luật Quản lý ngoại thương và các quy định liên quan để áp dụng biện pháp chống bán phá giá, cụ thể là có tồn tại 3 yếu tố: (i) Hành vi bán phá giá của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu nước ngoài; (ii) Thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước, và (iii) Hành vi bán phá giá là nguyên nhân chính dẫn tới thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước.

Trên cơ sở kết quả điều tra, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định áp dụng thuế CBPG chính thức đối với sản phẩm màng BOPP nhập khẩu từ Trung Quốc, Thái Lan và Ma-lai-xi-a để giảm thiểu

thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước do tác động từ lượng lớn các sản phẩm màng BOPP nhập khẩu bán phá giá vào Việt Nam.

Mức thuế chống bán phá giá chính thức dao động từ 9,05% đến 23,71% về cơ bản thấp hơn mức thuế sơ bộ được áp dụng trước đó, phản ánh sự cân nhắc hài hòa giữa quyền lợi của ngành sản xuất trong nước, lợi ích của người tiêu dùng và lợi ích của các ngành công nghiệp hạ nguồn sử dụng sản phẩm màng BOPP. Trên cơ sở xem xét ý kiến hợp lý của các bên liên quan, Bộ Công Thương cũng đã quyết định loại trừ một số sản phẩm màng BOPP đặc biệt khỏi phạm vi áp dụng của biện pháp chống bán phá giá do ngành sản xuất trong nước không sản xuất được những chủng loại sản phẩm này.

Theo quy định, biện pháp chống bán phá giá sẽ có hiệu lực trong vòng 05 năm kể từ ngày Quyết định 1900/QĐ-BCT có hiệu lực. Hàng năm, các bên liên quan có thể nộp hồ sơ yêu cầu Bộ Công Thương tiến hành điều tra, rà soát lại về vấn đề phạm vi sản phẩm, mức thuế chống bán phá giá áp dụng cho nhà xuất khẩu mới hoặc mức thuế hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu nước ngoài.

Nguồn: Cục PVTM

Hoa Kỳ khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm ống đồng nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) thông báo khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm ống đồng (Seamless Refined Copper Pipe and Tube – mã HS: 7411.10.1030; 7411.10.1090; 7407.10.1500; 7419.99.5050, 8415.90.8065; 8415.90.8085) có xuất xứ từ Việt Nam. Biên độ phá giá cáo buộc là 111,82%. Thời kỳ điều tra: từ 01/10/2019 đến 31/3/2020.

Trước đó ngày 03 tháng 7 năm 2020, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) đã thông báo về việc DOC tiếp nhận hồ sơ yêu cầu khởi xướng điều tra vụ việc. Theo số liệu của Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC), tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm bị điều tra của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ năm 2019 đạt 146 triệu USD.

Sau khi khởi xướng điều tra, DOC sẽ gửi bản câu hỏi Lượng và Giá trị (Q&V) tới các doanh nghiệp được nêu



tên trong đơn kiện, làm cơ sở để lựa chọn bị đơn bắt buộc. Bản câu hỏi Q&V cũng được đăng trên website: www.trade.gov/enforcement/news/asp để các doanh nghiệp không nhận được bản câu hỏi này có thể tự nguyện nộp bản trả lời câu hỏi này về DOC.

Bản trả lời câu hỏi Q&V cần được gửi theo phương thức điện tử trên hệ thống ACCESS (<https://access.trade.gov/>) chậm nhất là 5h

chiều ngày 05 tháng 8 năm 2020.

DOC sẽ quyết định lựa chọn bị đơn bắt buộc trong vòng 20 ngày kể từ ngày đăng thông báo khởi xướng điều tra.

Sau khi lựa chọn bị đơn bắt buộc, DOC sẽ gửi bản câu hỏi đầy đủ và thời hạn các bên trả lời thông thường là 30 ngày kể từ ngày gửi. Các bên có thể xin gia hạn và phải gửi thông báo đề nghị gia hạn tới DOC.

Theo quy định của Hoa Kỳ, trong trường hợp không nhận được thông tin trả lời đầy đủ và đúng hạn từ các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu hoặc trong bất kỳ giai đoạn nào của quá trình điều tra, doanh nghiệp không hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ, DOC sẽ sử dụng dữ liệu sẵn có (thường là bất lợi với nhà xuất khẩu) để đưa ra kết luận.

Vụ việc điều tra chống bán phá giá thường được tiến hành trong khoảng 12 tháng (có thể gia hạn). Theo dự kiến, DOC có thể ban hành kết luận sơ bộ và áp dụng biện pháp tạm thời vào khoảng tháng 12 năm 2020.

Một số khuyến nghị ứng phó

Để đảm bảo quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) khuyến nghị các hiệp hội và doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu sản phẩm liên quan một số vấn đề sau:

- Trả lời các bản câu hỏi (Q&V) đầy đủ và gửi đơn yêu cầu hưởng thuế suất riêng rẽ đầy đủ, đúng thời hạn và phương thức DOC quy định.

- Đọc kỹ hướng dẫn, trả lời đầy đủ và nộp Bản câu hỏi điều tra theo đúng thời hạn quy định.

- Nghiên cứu, gửi các bình luận, lập luận về các nội dung trong thông báo khởi xướng.

- Hợp tác toàn diện với DOC trong suốt quá trình vụ việc diễn ra, bao gồm cả việc điều tra tại chỗ để xác minh các nội dung trong Bản trả lời câu hỏi;

- Thường xuyên liên hệ và phối hợp chặt chẽ với Cục PVTM trong suốt quá trình điều tra vụ việc.

Cục Phòng vệ thương mại sẽ phối hợp với các doanh nghiệp xuất khẩu và các bên liên quan theo dõi vụ việc và có các hành động cần thiết nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các doanh nghiệp Việt Nam.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương – 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 024.7303.7898 – Di động: 0904545869 – Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Thị Thúy. Email: thuyngth@moit.gov.vn; thanhlk@moit.gov.vn.

Tải Thông báo khởi xướng và bản câu hỏi Q&V tại website: www.trav.gov.vn/.

Nguồn: Cục PVTM

Bộ Công Thương tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ về việc yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép hình chữ H xuất xứ từ Ma-lai-xi-a



Ngày 29 tháng 4 năm 2020, Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) tiếp nhận Hồ sơ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a (Hồ sơ) từ đại diện của ngành sản xuất trong nước (Bên yêu cầu).

Trên cơ sở thẩm định Hồ sơ của Bên yêu cầu, Cơ quan điều tra đã có các công văn đề nghị bên yêu cầu bổ sung các thông tin theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, Cơ quan điều tra xác nhận hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

Các bước tiếp theo:

Trong thời hạn 45 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan điều tra sẽ thẩm định hồ sơ để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét tiến hành điều tra hoặc không tiến hành điều tra vụ việc.

Nội dung thẩm định Hồ sơ bao gồm:

(i) Xác định tư cách đại diện hợp pháp của ngành sản xuất trong nước của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương;

(ii) Xác định chứng cứ về việc bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản đáng kể sự hình thành ngành sản xuất trong nước.

Để phục vụ công tác thẩm định, cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, Cơ quan điều tra đề nghị các doanh nghiệp trong

nước sản xuất/kinh doanh hàng hóa tương tự nêu trên cung cấp các thông tin sau:

- Thông tin về doanh nghiệp;
- Sản lượng sản xuất thép hình chữ H;
- Ý kiến của công ty về vụ việc (đồng ý, phản đối, không có ý kiến);
- Bất kỳ tài liệu/chứng cứ nào khác mà công ty cho rằng liên quan đến vụ việc.

Thời hạn cung cấp các thông tin nêu trên là trước 17h00 ngày 03 tháng 8 năm 2020.

Mọi thông tin đề nghị gửi về:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại - 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Cán bộ phụ trách: Vũ Quỳnh Giao

Điện thoại: 024.2220.5303

Email: giaovq@moit.gov.vn

Nguồn: Cục PVTM

Đài Loan(Trung Quốc) thúc đẩy xuất khẩu xe đạp điện sang châu Âu

Những dữ liệu mới cho biết Đài Loan đã tăng thêm hơn 80% xe đạp điện xuất khẩu vào EU so với số liệu năm ngoái.

Sự gia tăng trong xuất khẩu nhờ sự chuyển hướng sản xuất từ Trung Quốc do thuế chống bán phá giá được áp đối với hàng xuất khẩu Trung Quốc. Trung Quốc chỉ ghi nhận 1/6 hoạt động kinh doanh trước đó, lượng xuất khẩu xe đạp điện của Trung Quốc giảm từ 660.000 chiếc xuống chỉ còn 107.000 chiếc.

Do đó, tổng lượng xe đạp điện nhập khẩu vào EU giảm khoảng 30%, từ hơn 1 triệu chiếc xuống còn 750.000 chiếc.

Tổng cộng mười nhà xuất khẩu hàng đầu châu Á đã tăng tới 37,7% (208.493 chiếc) trước sự sụt giảm hàng xuất khẩu của Trung Quốc, cho thấy các doanh nghiệp châu Âu đã thực sự đưa nguồn cung đến gần hơn. Nhu cầu về xe đạp điện vẫn ổn



định trong hầu hết các giai đoạn của do với EU. thời gian giãn cách xã hội.

Thương mại xe đạp điện Trung Quốc đang ở đâu?

Đài Loan ghi nhận doanh số bán hàng là 338.570 chiếc xe đạp điện, trong khi Việt Nam là nhà xuất khẩu xe đạp điện lớn thứ hai tới EU, chỉ tăng 1,1%, đạt mức dưới 155.000 chiếc. Tuy nhiên, xuất khẩu của Việt Nam dự kiến sẽ tăng tốc trong tương lai gần nhờ hiệp định thương mại tự

Malaysia đã gia nhập mười nhà xuất khẩu xe đạp điện hàng đầu vào EU, đạt 11.000 chiếc, đứng thứ tám trên bảng của các nước, vùng lãnh thổ xuất khẩu xe đạp điện sang châu Âu.

Lượng xuất khẩu của Indonesia vẫn tương đối thấp ở mức khoảng 3.500 chiếc, kết quả tương tự như xuất khẩu của Campuchia, đã đẩy nước này từ vị trí thứ 7 xuống vị trí thứ 9.

Thái Lan đã đạt mức tăng khiêm tốn chỉ dưới 40% với tổng số gần 16.000 chiếc và vẫn ở vị trí thứ 5.

Thổ Nhĩ Kỳ, trong liên minh hải quan với EU, chỉ quản lý ở một mức độ hạn chế để hưởng lợi từ các biện pháp chống lại Trung Quốc của EU đã nhập khẩu khoảng 13.000 chiếc xe đạp, gấp gần 5,5 lần so với năm 2018.

Campuchia và Thụy Sĩ nhìn thấy những giá trị lớn

Thụy Sĩ là quốc gia nằm trong top 10 xuất khẩu xe đạp điện đắt giá nhất sang Liên minh châu Âu. Giá trung bình là 1.714 Euro, tức là tăng 7,5%.

Đáng ngạc nhiên ở vị trí thứ hai là Campuchia với 1.129 Euro, tăng gần gấp đôi giá trị của năm 2018. Ở vị trí thứ ba là Đài Loan, giá trung bình chỉ tăng nhẹ với 5,5% lên 1.055 Euro.



Giá trung bình của hàng nhập khẩu từ Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ và Indonesia đều giảm với tỷ lệ dưới 10 % và ở mức trong khoảng từ 500 Euro đến 660 Euro.

Đáng chú ý, giá trung bình của xuất khẩu xe đạp điện từ Nhật Bản chỉ đạt 483 Euro, rất gần với giá trị trung bình của Trung Quốc trong năm 2018 là 443 Euro.

Tóm lại, giá trị trung bình của nhập khẩu xe đạp điện của châu Âu tăng 38,7% lên 836 Euro.

Các công ty Trung Quốc chuyển hoạt động

Do tác động của thuế quan lên xuất khẩu xe đạp điện của Trung Quốc đã làm cho dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc đại lục sang Đài Loan (Trung Quốc) và các quốc gia lân cận.

Thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp hiện chiếm gần 80%, khiến cho xe đạp điện từ dòng trung bình đến cao cấp trở nên khó bán ở châu Âu đối với các doanh nghiệp Trung Quốc. Cùng với đó, giá trung bình của một chiếc xe đạp điện được

xuất khẩu từ Trung Quốc đã giảm mạnh 42% xuống còn 258 Euro.

Xuất khẩu của EU

Năm ngoái, EU đã xuất khẩu 138.000 xe đạp điện, tăng gần 16%. Ba khách hàng chính là Thụy Sĩ, Na Uy và Mỹ. Giá trung bình vốn đã cao trong năm 2018 tăng thêm 2,7% lên tới 1.587 Euro Tổng giá trị của xe đạp điện xuất khẩu của châu Âu là 219 triệu Euro, tăng 19%. Con số này vẫn thấp hơn khoảng 3 lần so với tổng giá trị nhập khẩu, ở mức 629 triệu Euro vào năm 2019, thấp hơn gần 4% so với năm 2018.

Tất cả các số liệu được đề cập ở đây liên quan đến xe đạp điện với tốc độ lên tới 25km/h, là giới hạn pháp lý trên hầu hết châu Âu.

Nguồn: Reuters

Ấn Độ tiến hành điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm sợi nhập khẩu từ Trung Quốc

Tổng vụ Phòng vệ thương mại (DGTR) đã tiến hành điều tra xem xét liệu chương trình trợ cấp của chính phủ Trung Quốc cho các nhà sản xuất xuất khẩu của nước này có ảnh hưởng đến ngành công nghiệp của Ấn Độ hay không.

Trước đó, Hiệp hội sản xuất sợi nhân tạo Ấn Độ (AMFII) đã nộp đơn lên DGTR, đại diện cho ngành công nghiệp trong nước và các nhà sản xuất xuất khẩu sợi, kiến nghị cơ quan này điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm sản phẩm sợi của Trung Quốc.

Nguyên đơn đã cáo buộc rằng do việc nhập khẩu sợi được trợ cấp có xuất xứ từ Trung Quốc đã gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho các ngành công nghiệp trong nước, do vậy nguyên đơn kiến nghị DGTR áp thuế chống trợ cấp đối với mặt hàng này.

Trong đơn kiến nghị, nguyên đơn cũng chỉ rõ mức độ thiệt hại gây ra bởi khoản trợ cấp của chính phủ Trung Quốc đối với sản phẩm xuất khẩu của nước này. Trong trường hợp các khoản trợ cấp của Trung Quốc đang tác động đến ngành công nghiệp trong nước, DGTR sẽ đưa ra thông báo về mức thuế lên Bộ Tài chính, yêu cầu cơ



quan này áp thuế chống trợ cấp đối với mặt hàng bị điều tra.

DGTR cho biết khoảng thời gian điều tra là từ tháng 4 năm 2019 đến tháng 3 năm 2020 thiệt hại tính trong các năm 2016-2017;2017-2018;2018-2019 và thời kỳ điều tra chống trợ cấp.

Trước đó, vào đầu năm 2020, DGTR đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm xơ sợi nhân tạo có nguồn gốc từ Trung Quốc. Nguyên đơn trong vụ việc cũng là Hiệp hội sản xuất sợi nhân tạo Ấn Độ. Sản phẩm bị điều tra là sợi làm từ xơ sợi nhân tạo, có mã HS: 5510.11.10; 5510.12.10; 5510.11.90; 5510.90.10; 5510.90.90.

Theo thông báo, thời kỳ điều tra bán phá giá với sợi xuất khẩu từ 01 tháng 4 năm 2019 đến 31 tháng 12 năm 2019 (9 tháng). Thiệt hại tính trong các năm 2016-2017;2017-2018;2018-2019 và thời kỳ điều tra bán phá giá.

Cáo buộc của Hiệp hội sản xuất sợi nhân tạo Ấn Độ cho rằng, sản phẩm sợi nhân tạo nhập khẩu từ Trung Quốc, Indonesia và Việt Nam bán phá giá vào Ấn Độ là nguyên nhân gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nội địa của Ấn Độ, thể hiện ở khâu sản xuất, bán hàng và oanh thu, lợi nhuận.

Xơ sợi là mặt hàng thuộc nhóm bị dính kiện phòng vệ thương mại ở mức cao trong những năm gần đây. Với quy mô xuất khẩu khoảng 3,7 - 4 tỷ USD/năm, 5 năm gần đây, nhiều mã hàng xơ sợi đã bị áp thuế cao tại các thị trường chủ lực như Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Brazil...

Nguồn: The Hindu Business Line

WTO thành lập Ban hội thẩm về tranh chấp của Ấn Độ, Nhật Bản và Đài Loan(Trung Quốc)

Tổ chức Thương mại thế giới(WTO) tiếp tục thành lập thêm hai ban hội thẩm về vấn đề Ấn Độ áp thuế nhập khẩu đối với một số sản phẩm công nghệ thông tin và truyền thông của Đài Loan (Trung Quốc) và Nhật Bản.

Cơ quan giải quyết tranh chấp của WTO dự kiến sẽ xem xét các yêu cầu thứ hai đối với các ban hội thẩm được cả Đài Loan và Nhật Bản đưa ra trong cuộc họp vào ngày 29 tháng 7.

Đây là trường hợp thứ hai của Ấn Độ đối mặt với tranh chấp về vấn đề này sau khi Liên minh châu Âu đưa ra yêu cầu tương tự với WTO vào tháng 6 năm 2020 vừa qua. Chính phủ Ấn Độ sau đó đã từ chối yêu cầu của tổ chức để giải quyết cả ba khiếu nại trong một ban hội thẩm.

Trong yêu cầu gửi lên WTO, Nhật Bản đã chỉ ra việc sử dụng thuế quan vượt quá mức áp dụng đối với các thành viên của WTO lên các mặt



hàng công nghệ thông tin và truyền thông là không công bằng. Nhật Bản cũng lập luận rằng họ buộc phải đưa ra yêu cầu thứ hai sau khi các cuộc tham vấn với Ấn Độ diễn ra vào tháng 5 năm 2019 chưa được giải quyết.

Đài Loan cũng đưa ra những lập luận tương tự trong các khiếu nại của mình, khẳng định rằng các mặt hàng công nghệ thông tin và truyền thông ở mức 20% như hiện nay đã vượt quá mức thuế suất 0% theo quy định của WTO.

Theo các quy định tranh chấp thương mại của WTO, nếu các quốc gia trên yêu cầu thành lập ban hội thẩm đến lần thứ hai, WTO sẽ xem xét đến việc thành lập. Vào tháng 5 năm 2019, cả Nhật Bản và Đài Loan đã đệ đơn kiện Ấn Độ lên WTO về thuế nhập khẩu đối với một số mặt hàng điện thoại thông minh và một số sản phẩm điện tử khác. Việc Nhật Bản và Đài Loan cáo buộc rằng việc áp thuế nhập khẩu đối với các sản phẩm công nghệ thông tin của Ấn Độ là vi phạm các quy định của WTO vì

Ấn Độ đã cam kết không áp dụng thuế quan đối với các sản phẩm này. Tuy nhiên, phía Ấn Độ đã phản đối mạnh mẽ các cáo buộc nêu trên. Trước đó, cả Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản và 4 quốc gia khác đã kiện lên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) nhiều lần yêu cầu Ấn Độ gỡ bỏ thuế quan đối với viễn thông và một số sản phẩm khác như điện thoại di động và máy ảnh với lý do không phù hợp với các cam kết đa phương. Theo báo cáo tại WTO, Ấn Độ đã kiên quyết giữ nguyên mức thuế của nước này đối với các sản phẩm nói trên tại Hội đồng Thương mại Hàng hóa WTO. Phía Ấn Độ cũng nhắc lại rằng các mặt hàng viễn thông nêu trên không được đảm bảo theo bất kỳ Thỏa thuận Công nghệ thông tin nào, do đó sẽ không có việc thu hồi thuế được đưa ra. Trong các cuộc thảo luận về vấn đề mức thuế mà Ấn Độ áp đặt đối với các sản phẩm viễn thông, các nước như Canada, Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Nhật Bản, Singapore, Thái Lan và Hoa Kỳ

đã chỉ ra rất nhiều lần tại các hội đồng bao gồm Hội đồng Thương mại Hàng hóa và Ủy ban Công nghệ thông tin trong nhiều năm qua. Các nước này cho rằng việc áp mức thuế cao tới 20% đối với các mặt hàng viễn thông cao hơn mức thuế ràng buộc của Ấn Độ (mức thuế trần cam kết tại WTO) không phù hợp với các cam kết tại WTO của Ấn Độ. Các quốc gia này cũng kêu gọi Ấn Độ miễn thuế cho các sản phẩm thiết bị công nghệ thông tin và viễn thông mà Ấn Độ đã cam kết tại WTO. Điều khoản thành viên WTO của Ấn Độ quy định rõ mức thuế nhập khẩu áp dụng với các thành viên tổ chức này là 0%, song hiện nay Ấn Độ đang áp dụng mức thuế 20% đối với mặt hàng điện thoại thông minh, các sản phẩm điện tử khác từ 10% đến 20%. Ấn Độ lập luận rằng các mặt hàng như điện thoại bao gồm điện thoại dùng mạng di động hoặc cho dùng mạng không dây khác, thiết bị truyền phát sóng vô tuyến hoặc truyền hình, máy quay, máy ảnh kỹ thuật số và micro, loa, tai nghe không thuộc phạm vi Hiệp định Công nghệ thông tin của WTO (ITA) vì các mức thuế quan không được



đưa vào hiệp định. EU, Nhật Bản và Đài Loan (Trung Quốc) trước đó đã đưa ra một tranh chấp với Ấn Độ tại WTO về vấn đề này và yêu cầu thành lập một ban hội thẩm. Tuy nhiên, quá trình giải quyết tranh chấp của WTO đang trong tình trạng bất ổn với Cơ quan phúc thẩm cho không hoạt động. Với việc Hoa Kỳ dừng việc bổ nhiệm thẩm phán tại Cơ quan phúc thẩm, cơ quan ra quyết định hàng đầu của WTO đã không hoạt động kể từ tháng 12 năm 2019. Theo quy định của WTO, một quốc gia thành viên WTO có thể nộp đơn tranh chấp nếu họ nhận thấy rằng các chính sách

hoặc hành vi thương mại của một quốc gia khác đang vi phạm các quy tắc thương mại toàn cầu và ảnh hưởng đến ngành công nghiệp địa phương của họ. Sau khi xem xét các đơn kiện, WTO sẽ tiến hành tới giai đoạn tham vấn, việc tham vấn có thể kéo dài tới 30 ngày. Nếu các cuộc tham vấn song phương không dẫn đến một giải pháp thỏa đáng, bên khiếu nại có thể yêu cầu WTO thành lập một hội đồng tranh chấp để đưa ra phán quyết giải quyết. Ngay cả sau khi thành lập một ban hội thẩm, sẽ mất khoảng 1 đến 1,5 năm để đưa ra phán quyết. Do đại dịch Covid-19,

việc các phán quyết được thông qua sẽ có thể mất nhiều thời gian hơn.

Tháng 6 năm 2020, EU yêu cầu Ấn Độ đồng ý thành lập một ban hội thẩm để xem xét cả ba khiếu nại của EU, Nhật Bản và Đài Loan (Trung Quốc), tuy nhiên phía Ấn Độ tỏ ra không đồng tình với các yêu cầu của EU, bằng cách đã chặn các yêu cầu của EU về việc thành lập một ban hội thẩm đầu tháng 2 vừa qua. Trung Quốc, Hoa Kỳ, Đài Loan (Trung Quốc), Nhật Bản, Canada, Thổ Nhĩ Kỳ, Hàn Quốc, Brazil, Indonesia, Na Uy, Singapore, Thái Lan, Nga và Pakistan đều tham gia vào bên thứ ba tố tụng. Các cuộc tham vấn về vấn đề này đã diễn ra vào năm ngoái, tuy nhiên việc EU yêu cầu thành lập một ban hội thẩm vẫn không được thông qua. Đây là lần thứ hai EU đưa ra yêu cầu với WTO, vì vậy một Ban hội thẩm sẽ được thành lập. EU cho biết hàng năm khối này xuất khẩu 400 triệu euro hàng hóa công nghệ thông tin sang Ấn Độ bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi các mức thuế nhập khẩu từ phía Ấn Độ.

Nguồn: Bloomberg

Báo cáo thường niên của WTO năm 2020

Tổ chức Thương mại Thế giới, viết tắt là WTO, được thành lập và hoạt động từ ngày 1 tháng 1 năm 1995. WTO là tổ chức thương mại của tất cả các nước trên thế giới, thực hiện những mục tiêu được nêu trong Hiệp định GATT 1947 là nâng cao mức sống của nhân dân các thành viên, đảm bảo việc làm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và thương mại, sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn lực của thế giới nhằm thiết lập và duy trì một nền thương mại toàn cầu, tự do, thuận lợi và minh bạch. Những nhiệm vụ chủ yếu của WTO:

- Thống nhất quản lý việc thực hiện các hiệp định và thỏa thuận thương mại đa phương và nhiều bên; giám sát, tạo thuận lợi, kể cả trợ giúp kỹ thuật cho các nước thành viên thực hiện các nghĩa vụ thương mại quốc tế của họ
- Là khuôn khổ thể chế để tiến hành các vòng đàm phán thương mại đa phương trong khuôn khổ WTO,



theo quyết định của Hội nghị Bộ trưởng WTO.

- Là cơ chế giải quyết tranh chấp giữa các nước thành viên liên quan đến việc thực hiện và giải thích Hiệp định WTO và các hiệp định thương mại đa phương và nhiều bên.
- Là cơ chế đánh giá chính sách thương mại của các nước thành viên, bảo đảm thực hiện mục tiêu thúc đẩy

tự do hoá thương mại và tuân thủ các quy định của WTO, Hiệp định thành lập WTO (phụ lục 3) đã quy định một cơ chế đánh giá chính sách thương mại áp dụng chung đối với tất cả các thành viên.

- Thực hiện việc hợp tác với các tổ chức kinh tế quốc tế khác như Quỹ Tiền tệ Quốc tế và Ngân hàng Thế giới trong việc hoạch định những

chính sách và dự báo về những xu hướng phát triển tương lai của kinh tế toàn cầu.

Báo cáo thường niên năm 2020 cung cấp một cái nhìn toàn diện về các hoạt động của WTO trong năm 2019 và đầu năm 2020. Mở đầu báo cáo là thông điệp từ Tổng giám đốc WTO, ông Roberto Azevêdo chia sẻ:

“ Nền kinh tế toàn cầu đang trong thời kỳ suy thoái tồi tệ nhất kể từ những năm 1930. Các chuyên gia kinh tế của WTO đã dự báo một năm kinh tế đầy trùng gai và thử thách, ước tính năm 2020 tổng lượng giao dịch hàng hoá toàn cầu sẽ giảm từ 13% đến 32% so với cùng kỳ năm trước. Do diễn biến của đại dịch Covid-19 phức tạp, khó có thể biết được chính xác mất bao lâu mới có thể đưa địa dịch vào tầm kiểm soát, hơn nữa, các hợp tác quốc tế cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng, vì vậy năm 2020 sẽ đầy rẫy những hạn chế thương mại gây gián đoạn chuỗi cung ứng vốn đã được thiết lập chặt chẽ từ

nhiều năm nay càng làm chậm quá trình phục hồi kinh tế toàn cầu, bất lợi cho tất cả các cuộc gia, và sau cùng đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề nhất là người dân.”

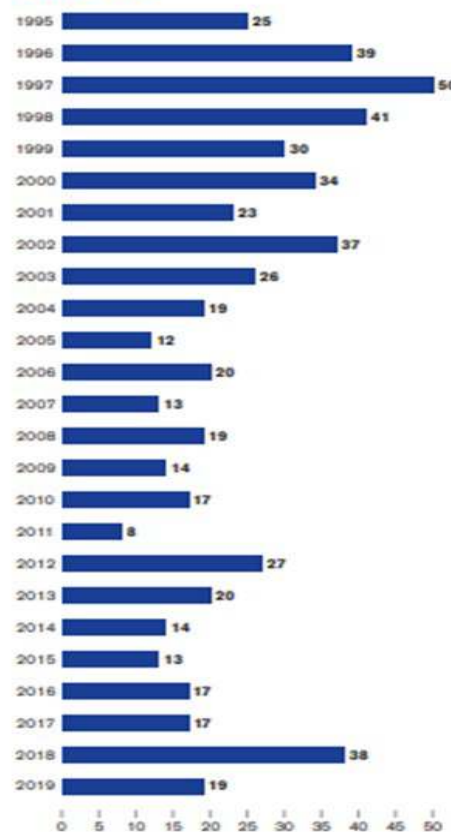
Ông Azevedo cũng cho biết: trước đại dịch, năm 2019 được đánh dấu là năm hoạt động mạnh mẽ của WTO về mặt đàm phán thương mại. Trong các cuộc đàm phán đa phương, các thành viên của WTO đã có những bước tiến đáng kể trong các sáng kiến về thương mại điện tử, điều này hết sức tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư phát triển, điều tiết thương mại – dịch vụ trong nước đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Bên cạnh đó, ông cũng nhấn mạnh về hệ thống giải quyết tranh chấp của WTO – hiện đang bế tắc trong việc bổ nhiệm các thành viên của Cơ quan phúc thẩm (Appellate Body). Tầm quan trọng của các thành viên WTO gắn liền với chức năng giải quyết tranh chấp của tổ chức. Ông cũng khuyến khích các thành viên rằng việc xem xét các thoả thuận giữa đôi bên là yếu tố quan trọng để giải quyết tranh chấp thương mại và tránh

viễn cảnh các phán quyết bị chặn và xảy ra sự trả thù đơn phương.

Một chức năng quan trọng khác của WTO mà ông đề cập tới là công việc hỗ trợ các nước đang phát triển hiểu rõ hơn về hệ thống thương mại đa phương và bộ quy tắc WTO liên quan tới các nước đang phát triển. Năm 2019, WTO đã tổ chức các khóa

Figure 1: Requests for consultations, 1995 to 2019



đào tạo cho hơn 18.000 quan chức chính phủ, nâng cao năng lực và kỹ năng của họ để giúp các quốc gia này có vai trò tốt hơn trong thương mại thế giới. WTO cũng đã tổ chức Đánh giá toàn cầu về viện trợ thương mại, một sáng kiến do WTO dẫn đầu nhằm cải thiện năng lực giao dịch của các nước đang phát triển và kém phát triển nhất. Sự kiện kéo dài ba ngày này đã đưa hơn 1.500 người tham gia đến trụ sở WTO để chia sẻ ý tưởng và xem xét các ví dụ về cách hỗ trợ tài chính và kỹ thuật được nhắm mục tiêu đã giúp các quốc gia sử dụng thương mại để tăng cường phát triển nền kinh tế.

Trong báo cáo thường niên của WTO cho biết từ giữa tháng 10 năm 2018 đến giữa tháng 10 năm 2019, các thành viên của WTO đã thực hiện 685 biện pháp thương mại, trong đó bao gồm 102 biện pháp hạn chế thương mại, 120 biện pháp tạo thuận lợi cho thương mại như xóa bỏ hoặc miễn giảm thuế quan và đơn giản hóa thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu và 463 biện pháp phòng vệ thương mại (biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ). Có

thể các biện pháp phòng vệ thương mại chiếm 68% tổng số các biện pháp thương mại của WTO.

Cũng trong năm 2019, các thành viên của tổ chức đã nộp 19 yêu cầu tham vấn – đây là giai đoạn đầu tiên trong quy trình giải quyết tranh chấp, số đơn yêu cầu tham vấn đã giảm một nửa so với năm 2018.

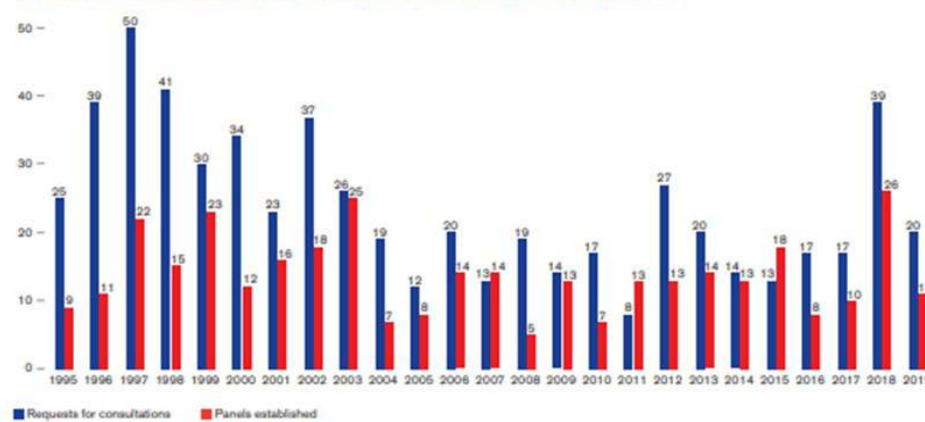
Mặc dù số vụ kiện mới trong năm 2019 giảm nhưng mức độ hoạt động giải quyết tranh chấp vẫn đáng kể, trung bình 54 vụ kiện đang diễn ra (bao gồm có hội đồng xét xử, trọng tài hoặc phúc thẩm) mỗi tháng. Tính đến hết năm 2019, tổng cộng có 593 vụ việc tranh chấp đã được khởi xướng theo thủ tục giải quyết tranh chấp của WTO.

Theo quy định của WTO, nếu cả hai bên đều không thể giải quyết tranh chấp thông qua tham vấn, bên khiếu nại có quyết yêu cầu Cơ quan giải quyết tranh chấp (DSB) của WTO thành lập một ban hội thẩm. Trong số 19 tranh chấp được khởi xướng trong năm 2019, 8 trong tổng số vụ việc đã được thành lập ban hội thẩm.

Có tổng cộng 23 báo cáo và quyết định giải quyết tranh chấp đã được lưu hành vào năm 2019. Báo cáo này gồm 11 báo cáo "sơ bộ", ba báo cáo của ban hội thẩm, năm báo cáo của Cơ quan phúc thẩm và ba quyết định trọng tài về mức độ trả đũa được cho phép như một cách khắc phục tạm thời trong trường hợp hai bên không tuân thủ. DSB đã thông qua 11 báo cáo của ban hội thẩm bao gồm mười vấn đề khác nhau trong năm 2019 (bao gồm ba báo cáo của ban hội thẩm) và tám báo cáo của Cơ quan phúc thẩm.

Bên cạnh những điểm nổi bật trong báo cáo thường niên, đầu tháng 5 vừa qua người đứng đầu tổ chức, ông Roberto Azevedo đã tuyên bố rằng sẽ từ chức sớm một năm, trong khi nhiệm kỳ thứ hai của ông Azevedo với tư cách là tổng giám đốc WTO sẽ hết hạn vào tháng 9 năm 2021. Nếu đúng lộ trình, ông Azevedo sẽ kết thúc nhiệm kỳ 4 năm lần thứ 2 vào cuối tháng 8 năm 2021. Ông Azevedo cho biết thay vì tập trung vào các nỗ lực tìm kiếm một tổng giám đốc mới, WTO sẽ dành thời gian tập trung vào vấn đề mang tính chính trị gây ra sự

Figure 2: Total number of disputes initiated and panels established, 1995 to 2019



chia rẽ trong suốt thời gian vừa qua.

Năm 2019, chính quyền tổng thống Donald Trump tuyên bố Cơ quan phúc thẩm WTO, nơi cho phép các quốc gia kháng cáo các phán quyết bất lợi, đã thực thi quyền quyết định và trọng tài vượt quá sự ủy thác ban đầu, chà đạp lên chủ quyền quốc gia. Hoa Kỳ cũng khẳng định cơ quan phúc thẩm, thông qua các phán quyết của mình, đã bổ sung hoặc giảm bớt quyền của các thành viên WTO bằng cách diễn giải lại các hiệp định của WTO, mặc dù các thành viên WTO chưa bao giờ đồng ý với những diễn giải đó.

Dù tất cả các nước thành viên của WTO đều nhận thức cần phải

nhANH chóng cải tổ tổ chức này, những tiến bộ đạt được là rất ít ỏi. Nhiều sáng kiến đã được đưa ra, nhưng không đi tới đâu chỉ vì một nguyên tắc tưởng chừng là nền tảng tạo nên sức mạnh và sự công bằng trong WTO: sự đồng thuận. Trong bối cảnh mỗi nước tham gia cuộc chơi chung đều có tính toán lợi ích riêng, việc tìm kiếm tiếng nói ủng hộ của tất cả 164 thành viên là một nhiệm vụ nan giải.

Trong bối cảnh việc đàm phán và giám sát của WTO suy yếu, nếu như các thành viên chủ chốt rời WTO thì rất có thể việc hợp tác đa phương sẽ bị phá vỡ hợp tác đa phương hóa, làm gia tăng thỏa thuận thương mại song phương và mang tính khu vực.

Dù các gói thuế quan trừng phạt lẫn nhau giữa Hoa Kỳ với EU, Trung Quốc theo phán xử của WTO là quá nhỏ so với quy mô trao đổi thương mại giữa hai bên và cũng không giúp các bên cải thiện cán cân thương mại, nhưng sẽ làm cho cuộc xung đột thương mại hiện tại giữa các quốc gia này trở nên căng thẳng hơn.

Mặc dù vậy, không thể phủ nhận tác động tích cực của các phán quyết của WTO. Bởi các phán quyết này của WTO sẽ đảm bảo cạnh tranh bình đẳng giữa các nước thành viên theo quy tắc chung của WTO. Hoa Kỳ, Trung Quốc và EU đều là những đối tác kinh tế và thương mại rất quan trọng của nhau và cũng không thể không cần các đối tác khác trên thế giới để tạo thành liên minh nhằm đối phó với đối tác kia. Bởi vậy, chỉ khi dựa trên nền tảng là những quy tắc chung của WTO thì các nước này mới có thể thực hiện thành công mục tiêu của mình.

Tuy WTO không đảm trách được vai trò quyết định trong việc giải quyết các cuộc xung đột thương mại giữa Hoa Kỳ với EU và Trung Quốc, vì tất

cả các quốc gia này đều luôn sẵn sàng bắt cháp các phán quyết của WTO để đối phó với xung đột thương mại, nhưng lại có thể trở thành một bộ phận quan trọng trong việc giải quyết xung đột thương mại của các quốc gia này. Cả Hoa Kỳ, Trung Quốc và EU đều là những thành viên lớn của WTO, nên nếu WTO giúp các quốc gia này giải quyết được xung đột thương mại, thì vị thế của WTO sẽ ngày càng được nâng cao.

Để thực hiện được điều này, WTO cần đẩy mạnh hơn nữa việc cải tổ để hợp thời hơn, trong đó nguyên tắc đồng thuận của các nước thành viên là một vấn đề rất quan trọng. Sự đình trệ suốt bao nhiêu năm qua của vòng đàm phán Doha được khởi động từ năm 2001 cũng cho thấy mặt trái của nguyên tắc đồng thuận ở WTO.

Nếu WTO không nhanh chóng cải tổ, một trong những thành viên cường quốc như Hoa Kỳ sẽ rời bỏ tổ chức này như Tổng thống Donald Trump từng đe dọa. Trong bối cảnh chức năng đàm phán và giám sát của WTO đang suy yếu, nếu các thành viên chủ chốt rời bỏ cuộc chơi, sẽ phá vỡ hợp tác đa phương hóa, làm gia tăng thỏa thuận thương mại song phương và mang tính khu vực.

Nhu cầu về một tổ chức WTO hiệu quả chưa bao giờ cấp thiết hơn thế khi thế giới đối mặt với sự suy thoái kinh tế toàn cầu do đại dịch Covid-19 và sự gia tăng xung đột thương mại Hoa Kỳ-Trung Quốc. Việc cải tổ WTO sẽ thúc đẩy sự phối hợp của các nền kinh tế thương mại hàng đầu thế giới như Nhật Bản, Hoa Kỳ, Trung Quốc và EU – chiếm gần một nửa giá trị thương mại hàng hóa trên thế giới, và chiếm 54% giá trị xuất khẩu dịch vụ thương mại thế giới.

Nguồn: WTO